TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ G** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HSST
Ngày 06 – 3 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phai**
Các Hội thẩm: Ông **Nguyễn Thành Nhạn**
Ông **Sơn Hoài Tâm**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Đèo –** Thư ký Tòa án nhân dân thị xã G.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Chí Linh -** Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Bạc Liêu đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/HSST – QĐXX ngày 16/11/2022, đối với bị cáo:

- Họ tên: **Phan Út H**; tên gọi khác: không, giới tính: Nam; Sinh năm 1994, tại G, Bạc Liêu; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: khóm 2, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Cha: Phan Văn Hùng, sinh năm 1952; Mẹ: Trần Thị Kiều, sinh năm 1952 (chết); Anh, chị, em ruột gồm: 09 người, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất là bị cáo; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không;

Tiền án: 03 lần:

+ Lần 1: Vào ngày 29/6/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã G xử phạt 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích";

+ Lần 2: Vào ngày 30/8/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã G xử phạt 18 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản";

+ Lần 3: Vào ngày 04/3/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã G xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù, chưa xóa án tích;

Bị tạm giữ ngày 27/9/2022 đến ngày 30/9/2022 chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1955; Địa chỉ: Khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

(Bị cáo có mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Bị cáo **Phan Út H** bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã G truy tố về hành vi phạm tội được tóm tắt cụ thể như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 27/9/2022 ông Phạm Trung Tính đang buôn bán bánh tại khu vực Chợ Mới thuộc khóm 2, phường H thì Phan Út H trong người đã có rượu đến mua và cự cãi qua lại về việc sử dụng bánh. Lúc này, H dùng tay đánh ông Tính nhưng không trúng, ông Tính bỏ chạy, bị cáo H đi về nhà lấy 01 cây kéo bằng kim loại và 01 cái ghế nhựa quay lại tìm ông Tính đánh nhưng không gặp ông Tính, lúc này, mọi người thấy Phan Út H cầm kéo, ghế nhựa, la lớn tiếng nên trình báo Công an phường H.

Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, ông Phan Văn Đúng là phó Trưởng Công an phường H tiếp nhận tin báo vụ việc ông H có hành vi gây rối và đuổi đánh ông Tính, nên ông Đúng phân công ông Nguyễn Bảo Duy, Lưu Quang Khải là Công an viên phường H; ông Vũ Quốc Thống, Huỳnh Văn T và Lâm Hoàng Anh là lực lượng bảo vệ dân phố của phường H, cùng đi với ông Đúng đến hiện trường. Khi đi đến khu vực Chợ Mới thuộc khóm 2, phường H phát hiện thấy ông Phan Út H trên tay cầm 01 cây kéo, 01 cái ghế nhựa, thì lực lượng Công an phường H yêu cầu ông Phan Út H bỏ 01 cây kéo, 01 cái ghế xuống, đồng thời mời về Trụ sở phường làm việc nhưng ông H không chấp hành mà bỏ đi bộ theo tuyến lộ khu vực Chợ Mới, lúc này lực lượng Công an phường H đi theo, tiếp tục yêu cầu ông H bỏ hung khí xuống và mời về phường làm việc, ông H vẫn không chấp hành, khi lực lượng áp sát thì ông H dùng kéo chống lại lực lượng đang làm nhiệm vụ, bị cáo H đã dùng kéo đâm ông Huỳnh Văn T (là lực lượng dân phố) trúng vào vai trái gây thương tích. Ngay lúc này, lực lượng Công an phường H khống chế, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ hung khí là 01 cây kéo bằng kim loại màu vàng - trắng dài 19cm, cán kéo bằng kim loại, màu vàng dài 9cm, phần cán kéo bên phải có hình con Phụng, phần cán kéo bên trái có hình con Rồng, lưỡi kéo dài 10cm, bản kéo rộng nhất 1,5cm, mũi kéo nhọn.

- Tại bản Cáo trạng số: 06/CT – VKS –HS ngày 12/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đã truy tố bị cáo **Phan Út H** về tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 330 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố,

+ Áp dụng: Điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS; điểm đ, khoản 2 Điều 330 Bộ luật hình sự đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo **Phan Út H** từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo bằng kim loại màu vàng – trắng dài 19 cm, cán kéo bằng kim loại sắt màu vàng dài 9cm, phần cán kéo bên phải có hình con Phụng, phần cán kéo bên trái có hình còn Rồng, lưỡi kéo dài 10cm, bản kéo rộng nhất 1,5cm, mũi kéo nhọn.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại ông Huỳnh Văn T 01 (Một) cái áo đồng phục bảo vệ dân phố màu xám, tay ngắn, có logo "BVDP", phía sau áo dưới cổ khoảng 5cm cách tay áo trái 3,5cm có một vếch rách 0,2x01cm có dính màu đỏ (nghi là máu); 01 (Một) cái áo giáp màu xanh đậm, bên ngoài bọc vãi xung quanh, phía trước và sau có dòng chữ "Công an phường H" và lo go quốc huy Công an nhân dân, phía sau áo cách mép bên trái 1,7cm và cách cổ áo 4,5cm có 01 vết rách 0,5 x 0,1cm bên vai trái.

- Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không đặt ra.

- Tại phiên tòa bị cáo Phan Út H thừa nhận: Quá trình điều tra của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã G, bị cáo không bị mớm cung, không bị ép cung hay bị nhục hình. Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã G truy tố về tội "Chống người thi hành công vụ" là không oan sai. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, do thiếu hiểu biết về pháp luật, mục đích bị cáo đánh người thi hành công vụ là do bị cáo sai rượu, bị lực lượng Công an mời làm việc, bị cáo không chấp hành nên cầm kéo quơ để không cho lực lượng áp sát người của bị cáo, bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái nên ăn năn hối cải về hành vi và bị cáo có lời nói sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo và những người tham gia tống tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa; quá trình điều tra đã có biên bản ghi lời khai và những lời khai đã được công bố tại phiên tòa nên việc vắng mặt ông T không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, HĐXX quyết định tiếp tục xét xử vắng mặt ông T tại phiên tòa theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo **Phan Út H** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo Trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo trước đây tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ

khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 27/9/2022, Phan Út H có hành vi dùng 01 cây kéo bằng kim loại và 01 cái ghế nhựa đuổi đánh ông Phạm Trung Tính gây mất trật tự tại khu vực Chợ Mới thuộc khóm 2, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Lực lượng Công an Phường H và tổ dân phố phường H đến thực hiện công vụ yêu cầu Phan Út H bỏ kéo và ghế xuống, đồng thời mời về Trụ sở phường H làm việc nhưng Phan Út H không chấp hành mà còn có hành vi dùng vũ lực cầm kéo bằng kim loại chống đối lại lực lượng đang làm nhiệm vụ, hậu quả làm cho ông Huỳnh Văn T (là lực lượng tổ dân phố đang làm nhiệm vụ) bị thương tích ở vai. Qua giám định tỷ lệ thương tích của ông T là 01%.

Như vậy, có đủ cơ sở nhận định: Bị cáo **Phan Út H** trực tiếp thực hiện hành vi "Chống người thi hành công vụ", tội phạm và hình phạt được quy định theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 330 BLHS, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đã truy tố.

[3] *Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra:* Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo có đủ nhận thức để biết khi được hành vi đánh lực lượng Công an phường H là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện và chống đối lại lực lượng, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà bị cáo thực hiện hành vi và đã xâm phạm đến hoạt động bình thường đúng đắn của Cơ quan Công an phường H. Xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với những người đã và đang có ý định cản trở người thi hành công vụ.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G về xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không đặt ra.

[9] Qua đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G: Về hình phạt và nội dung giải quyết vụ án là hoàn toàn có căn cứ pháp luật nên cần được ghi nhận.

Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phan Út H** phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

- Áp dụng: Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ, khoản 2 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: **Phan Út H, 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2022.

2. Xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo bằng kim loại màu vàng – trắng dài 19 cm, cán kéo bằng kim loại sắt màu vàng dài 9cm, phần cán kéo bên phải có hình con Phụng, phần cán kéo bên trái có hình còn Rồng, lưỡi kéo dài 10cm, bản kéo rộng nhất 1,5cm, mũi kéo nhọn.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại ông Huỳnh Văn T 01 (Một) cái áo đồng phục bảo vệ dân phố màu xám, tay ngắn, có logo "BVDP", phía sau áo dưới cổ khoảng 5cm cách tay áo trái 3,5cm có một vếch rách 0,2x01cm có dính màu đỏ (nghi là máu); 01 (Một) cái áo giáp màu xanh đậm, bên ngoài bọc vãi xung quanh, phía trước và sau có dòng chữ "Công an phường H" và lo go quốc huy Công an nhân dân, phía sau áo cách mép bên trái 1,7cm và cách cổ áo 4,5cm có 01 vết rách 0,5 x 0,1cm bên vai trái

3. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không đặt ra.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Út H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho những người vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú cuối cùng.

Nơi nhận:
+ TAND tỉnh Bạc Liêu;
+ VKSND thị xã G;
+ Công an thị xã G;
+ Chi cục THADS thị xã G;
+ Bị cáo;
+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ lq;
+ Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Phai

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA**